

Tên cơ sở: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI KIM NGỌC

Địa chỉ: TDP Cầu Bút, Phường Định Trung, Thành phố Vinh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Địa chỉ kho: TDP Cầu Bút, Phường Định Trung, Thành phố Vinh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

BẢNG KÊ DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ Y TẾ CƠ SỞ CÔNG BỐ

STT	TRANG TBYT BẢO QUẢN NHIỆT ĐỘ THƯỜNG	TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BẢO QUẢN ĐIỀU KIỆN ĐẶC BIỆT	NHIỆT ĐỘ BẢO QUẢN	PHƯƠNG TIỆN BẢO QUẢN
1	Bột bó		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
2	Sáp cầm máu Surgicel		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
3	Sponzen (cầm máu)		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
4	Băng keo có gác vô trùng, Băng keo thử nhiệt (Băng kiểm nhiệt độ)		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
5	Chi thị hóa học đa thông số 1,5cm x 1,9cm (1243A), 1,5cm x 20cm (1250)		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
6	Tấm thử chức năng của máy hấp ướ		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
7	Test sinh học giành cho hấp ướ 3 giờ		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
8	Dung dịch tẩy rửa, khử khuẩn, tiệt khuẩn dùng trong y tế		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
9	Vôi Soda		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
10	Bơm tiêm liền kim dùng một lần 1ml, 5ml, 10ml, 20ml, 50ml		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
11	Kim cánh bướm các số		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
12	Kim tiêm các cỡ		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
13	Kim lấy thuốc		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
14	Kim luồn người lớn/ trẻ em		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
15	Kim gây tê tùy sống các số		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh



16	Bộ gậy tê ngoài màng cứng		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
17	Dây truyền dịch kim thường, kim bướm, dây máy hút dịch		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
18	Dây truyền khí Oxy 2 nhánh NL + TE, Dây truyền khí Oxy 2 nhánh sơ sinh		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
19	Dây truyền máu		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
20	Dây nối bơm tiêm điện		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
21	Gọng mũi Cannula		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
22	Ống đặt nội khí quản các loại		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
23	Ca-nuyn mớ khí quản		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
24	Ống thông tiêu		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
25	Sonde Nelaton hoặc tương đương, Sonde folay 8Fr, Sonde JJ trẻ em, Sonde dạ dày người lớn		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
26	Ống dẫn lưu ổ bụng (Son hút nhót)		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
27	Sonde hút nhót không kiểm soát NL+TE		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
28	Ống dây cho ăn trẻ em số 6,8		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
29	Sonde nuôi ăn dài ngày		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
30	Ống hút thai các loại, các cỡ		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
31	Catheter tĩnh mạch trung tâm 1 nòng, 2 nòng, 3 nòng		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
32	Catheter nuôi ăn TMTT đặt từ đường ngoại biên cho trẻ sơ sinh thiếu tháng		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
33	Chỉ khâu phẫu thuật các loại		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
34	Kít thử ASO, CRP, RF		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh

35	Que thử EV71, HAV IgG/IgM, Influenza Antigen, sốt rét Malaria Ag, đường huyết, đường ruột Rotavirus, Rubella, HBeAg		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
36	Que thử HIV, lao, Ma túy 4 chân, Chlamydia, Chlamydia		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
37	Que thử nhanh chẩn đoán giang mai		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
38	Que thử nước tiểu 10 thông số, 11 thông số		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
39	Que thử sốt xuất huyết Dengue IgG/IgM, que thử sốt xuất huyết Dengue NS1, que thử thai (HCG), que thử viêm đường hô hấp RSV		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
40	Que thử viêm gan C- HCV, Que thử viêm loét dạ dày H.Pylori, Que thử viêm não Nhật Bản JEV IgM, Que thử Dengue Duo, Que thử Leptospira IgG/IgM		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
41	Que thử Typhoid IgG/IgM, Que thử Crypto, Que thử Entamoeba, Que thử Giardia, Que thử đường ruột Rota/Adeno, Que thử HSV-2 IgG/IgM		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
42	Ambu bóng bóp các cỡ		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
43	Bộ nhuộm Gram mẫu		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
44	Điện cực tim		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
45	Filter lọc khuẩn máy thở gây mê		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
46	Gel siêu âm		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
47	Giêm sa		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
48	Lưỡi dao mổ sử dụng một lần các số		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
49	Tay dao điện		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
50	Tay dao cắt Amidan/nao VA bằng plasma		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
51	Lamen		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh

52	Mặt nạ khí dung và mặt nạ oxy các cỡ		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
53	Ống chống đông EDTA		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
54	Ống chống đông Natrictrat		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
55	Tuyp chống đông Doium Fluoride - kali oxalat NaF hoặc tương đương		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
56	Sâu máy thở		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
57	Than hoạt tính		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
58	Giấy lọc hóa chất		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
59	Bóng đèn NKQ		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
60	Bộ đo huyết áp động mạch xâm lấn		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
61	Hemolock kẹp mạch máu 5mm		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
62	Máy phân tích sinh hóa và phụ kiện		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
63	Bộ dụng cụ phẫu thuật		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
64	Máy hút đờm dãi và phụ kiện		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
65	Máy chụp X-quang tổng hợp và phụ kiện		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
66	Máy chụp CT và phụ kiện		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
67	Máy soi cổ tử cung và phụ kiện		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
68	Máy theo dõi bệnh nhân và phụ kiện		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
69	Máy thở (dùng cho người lớn và trẻ em) và phụ kiện		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
70	Máy thử độ hòa tan và phụ kiện, Máy truyền dịch và phụ kiện		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
71	Máy miễn dịch tự động và phụ kiện, hóa chất		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
72	Máy laser đốt cổ tử cung và phụ kiện		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
73	Máy phân tích tốc độ máy lắng và phụ kiện		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh

74	Máy xét nghiệm nước tiểu và phụ kiện, hóa chất		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
75	Máy xét nghiệm huyết học và phụ kiện, hóa chất		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
76	Máy đo mật độ xương và phụ kiện		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
77	Máy hấp tiệt trùng khô, bằng hơi nước và phụ kiện		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
78	Máy siêu âm và phụ kiện		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
79	Các loại dụng cụ, vật tư tiêu hao, máy móc, trang thiết bị dùng trong nhãn khoa		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
80	Các hệ thống máy móc, trang thiết bị, dụng cụ, vật tư tiêu hao dùng trong chấn thương chỉnh hình		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
81	Các hệ thống máy móc, trang thiết bị, dụng cụ, vật tư tiêu hao dùng trong tim mạch		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
82	Các hệ thống máy móc, trang thiết bị, dụng cụ, vật tư tiêu hao dùng trong tai mũi họng		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
83	Các hệ thống máy móc, trang thiết bị, dụng cụ, vật tư tiêu hao dùng trong răng hàm mặt		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
84	Các hệ thống máy móc, trang thiết bị, dụng cụ, vật tư tiêu hao dùng trong sản khoa		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
85	Các hệ thống máy móc, trang thiết bị, dụng cụ dùng trong ngoại tổng hợp		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
86	Các loại dụng cụ, vật tư tiêu hao dùng trong phẫu thuật, điều trị ngoại tổng hợp		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
87	Các hệ thống máy móc, trang thiết bị, dụng cụ, vật tư tiêu hao dùng trong thần kinh		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
88	Các hệ thống máy móc, trang thiết bị, dụng cụ, vật tư tiêu hao dùng trong hóa sinh		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh

89	Các hệ thống máy móc, trang thiết bị, dụng cụ, vật tư tiêu hao dùng trong chẩn đoán hình ảnh		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
90	Các hệ thống máy móc, trang thiết bị, dụng cụ, vật tư tiêu hao dùng trong nội soi		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
91	Các hệ thống máy móc, trang thiết bị, dụng cụ, vật tư tiêu hao dùng trong thăm dò chức năng		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh
92	Các vật tư, trang thiết bị y tế khác		≤ 30 độ C (Nhỏ hơn hoặc bằng 30°C)	Quạt với máy lạnh

Note: Mỗi ngày sẽ theo dõi nhiệt độ kho qua nhiệt ẩm kế để có phương án điều chỉnh nhiệt độ máy lạnh phù hợp với nhiệt độ bảo quản.

Người đại diện hợp pháp của cơ sở

GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THÚY

Vĩnh Phúc, ngày 30 tháng 06 năm 2025

HỒ SƠ VỀ KHO BẢO QUẢN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI KIM NGỌC

Mã số thuế: 0105924256

Công ty là đơn vị kinh doanh, phân phối trang thiết bị y tế có địa chỉ đăng ký kinh doanh tại TDP Cầu Bút, Phường Định Trung, Thành phố Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam, cam kết có kho tàng bảo quản trang thiết bị đáp ứng các điều kiện:

- Có diện tích phù hợp với các chủng loại và số lượng trang thiết bị y tế được bảo quản;
- Vị trí, diện tích kho:

Diện tích: 90 m²

Vị trí kho: TDP Cầu Bút, Phường Định Trung, Thành phố Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

- Nhà kho được thiết kế, xây dựng vững chãi, đảm bảo thoáng khí, khô ráo sạch sẽ, không gần các nguồn gây ô nhiễm

- Hệ thống điện 220V ổn định, đảm bảo các thiết bị điện năng trong kho hoạt động liên tục có điều hòa làm mát kho. Các thiết bị đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ.

CƠ SỞ CAM KẾT:

- 1/ Nội dung công bố là chính xác, hợp pháp và theo quy định. Nếu có sự giả mạo không đúng sự thật cơ sở xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và xử lý theo quy định của pháp luật.
- 2/ Đảm bảo chất lượng và lưu hành trang thiết bị y tế theo đúng quy định của pháp luật.
- 3/ Thông báo đến Sở y tế Vĩnh Phúc nếu có một trong các thay đổi liên quan đến hồ sơ công bố.




DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ

STT	Tên thiết bị	Số lượng	Tình trạng
Thiết bị vận chuyển, xếp dỡ hàng hóa			
1	Xe đẩy hàng	01	Sử dụng thường xuyên
Thiết bị bảo quản, chiếu sáng			
1	Giá, kệ hàng	04	Sử dụng thường xuyên
2	Điều hòa	02	Sử dụng thường xuyên
3	Quạt điện	02	Sử dụng thường xuyên
4	Đèn chiếu sáng	04	Sử dụng thường xuyên
5	Nhiệt kế, ẩm kế	01	Sử dụng thường xuyên
Thiết bị phòng cháy chữa cháy			
1	Bình xịt cứu hỏa	02	Sẵn sàng sử dụng
2	Phương tiện chữa cháy cơ bản (xô, chậu,..)	05	Sẵn sàng sử dụng
3	Bảng nội quy phòng cháy chữa cháy kho	01	Sử dụng thường xuyên
4	Tiêu lệnh phòng cháy chữa cháy	01	Sử dụng thường xuyên
5	Bảng cấm lửa	01	Sử dụng thường xuyên
6	Bảng cấm hút thuốc	01	Sử dụng thường xuyên

592425
CÔNG TY
TNHH
DƯỢC PHẨM
VÀ THƯƠNG MẠI
KIM NGỌC
VĨNH PHÚC

Vĩnh Phúc, ngày 30 tháng 06 năm 2025

Người đại diện hợp pháp của cơ sở

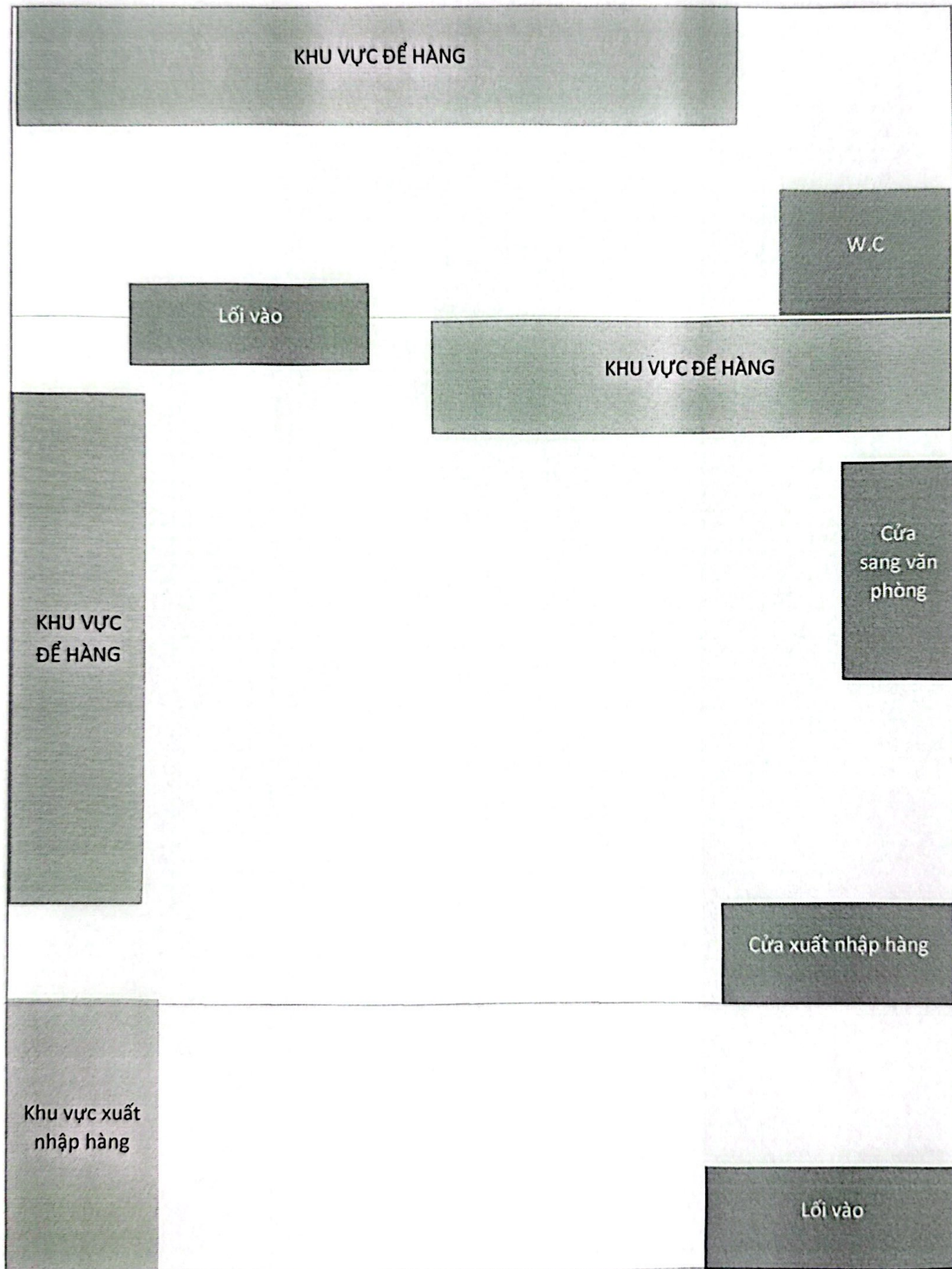
GIÁM ĐỐC


NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THÚY



CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI KIM NGỌC

SƠ ĐỒ KHO



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Phúc, ngày 08 tháng 03 năm 2025

HỢP ĐỒNG THUÊ NHÀ

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 06 năm 2005;
- Căn cứ vào nhu cầu và sự thỏa thuận của các bên tham gia Hợp đồng;

Hôm nay, ngày 08 tháng 03 năm 2025, các Bên gồm:

BÊN CHO THUÊ (Bên A): Nguyễn Tiến Thuận

Sinh ngày: 06/12/1981

CCCD số :026081013591

Ngày cấp :25/06/2021

Cơ quan cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH

Nơi ĐKTT : Thôn Gậy, Định Trung , Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc

BÊN THUÊ (Bên B) : CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ TM KIM NGỌC

Đại diện (Ông/bà): **Nguyễn Thị Phương Thúy** Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Mã số thuế: 0105924256

Bên A và Bên B sau đây gọi chung là “Hai Bên” hoặc “Các Bên”.

Sau khi thảo luận, Hai Bên thống nhất đi đến ký kết Hợp đồng thuê nhà (“Hợp Đồng”) với các điều khoản và điều kiện dưới đây:

Điều 1. Nhà ở và các tài sản cho thuê kèm theo nhà ở:

1.1. Bên A đồng ý cho Bên B thuê và Bên B cũng đồng ý thuê quyền sử dụng đất và một căn nhà 01 tầng gắn liền với quyền sử dụng đất tại địa chỉ : TDP Cầu Bút, Định Trung , Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc

Diện tích quyền sử dụng đất : 90 m2;

Diện tích căn nhà : 90 m2;

1.2. Bên A cam kết quyền sử dụng đất và căn nhà gắn liền trên đất trên là tài sản sở hữu hợp pháp của Bên A. Mọi tranh chấp phát sinh từ tài sản cho thuê trên Bên A hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Điều 2. Bàn giao và sử dụng diện tích thuê:

2.1. Thời điểm Bên A bàn giao Tài sản thuê vào ngày 09 tháng 03 năm 2025

2.2. Bên B được toàn quyền sử dụng Tài sản thuê kể từ thời điểm được Bên A bàn giao như quy định tại Mục 2.1 trên đây.

Điều 3. Thời hạn thuê

3.1. Bên A cam kết cho Bên B thuê Tài sản thuê với thời hạn là 03 năm kể từ ngày bàn giao Tài sản thuê;

3.2. Hết thời hạn thuê nêu trên nếu bên B có nhu cầu tiếp tục sử dụng thì Bên A phải ưu tiên cho Bên B tiếp tục thuê.

Điều 4. Đặc cọc tiền thuê nhà

4.1. Bên B sẽ giao cho Bên A một khoản tiền là: **3.000.0000 VNĐ** (bằng chữ: Ba triệu đồng chẵn) ngay sau khi ký hợp đồng này. Số tiền này là tiền đặt cọc để đảm bảo thực hiện Hợp đồng cho thuê nhà. Kể từ ngày Hợp Đồng có hiệu lực.

4.2. Nếu Bên B đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không thực hiện nghĩa vụ báo trước tới Bên A thì Bên A sẽ không phải hoàn trả lại Bên B số tiền đặt cọc này.

Nếu Bên A đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không thực hiện nghĩa vụ báo trước tới bên B thì bên A sẽ phải hoàn trả lại Bên B số tiền đặt cọc và phải bồi thường thêm một khoản bằng chính tiền đặt cọc.

4.3. Tiền đặt cọc của Bên B sẽ không được dùng để thanh toán Tiền Thuê. Nếu Bên B vi phạm Hợp Đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên A thì Bên A có quyền khấu trừ Tiền Đặt Cọc để bù đắp các chi phí khắc phục thiệt hại phát sinh. Mức chi phí bù đắp thiệt hại sẽ được Các Bên thống nhất bằng văn bản.

4.4. Vào thời điểm kết thúc Thời Hạn Thuê hoặc kể từ ngày Chấm dứt Hợp Đồng, Bên A sẽ hoàn lại cho Bên B số Tiền Đặt Cọc sau khi đã khấu trừ khoản tiền chi phí để khắc phục thiệt hại (nếu có).

Điều 5. Tiền thuê nhà:

5.1. Tiền Thuê nhà đối với Diện Tích Thuê nêu tại mục 1.1 Điều 1

- Năm đầu tiên là: **2.500.000 VNĐ/tháng** (Bằng chữ: Hai triệu, năm trăm nghìn đồng.)

- Năm thứ 2 và thứ 3 là: **3.000.000 VNĐ/tháng** (Bằng chữ: Ba triệu đồng)

5.2 Tiền Thuê nhà không bao gồm chi phí sử dụng diện tích thuê. Mọi chi phí sử dụng Diện tích thuê nhà bao gồm tiền điện, nước, vệ sinh....sẽ do bên B trả theo khối lượng, công suất sử dụng thực tế của Bên B hàng tháng, được tính theo đơn giá của nhà nước.

Điều 6. Phương thức thanh toán tiền thuê nhà:



Tiền Thuê nhà và chi phí sử dụng Diện tích thuê được thành toán theo 03 tháng/lần vào ngày 15 của tháng đầu tiên tháng. Việc thanh toán Tiền Thuê nhà và chi phí sử dụng Diện tích thuê theo Hợp Đồng này được thực hiện bằng đồng tiền Việt Nam theo hình thức trả trực tiếp bằng tiền mặt.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của bên cho thuê nhà:

7.1. Quyền của Bên Cho Thuê:

Yêu cầu Bên B thanh toán Tiền Thuê và Chi phí sử dụng Diện Tích Thuê đầy đủ, đúng hạn theo thoả thuận trong Hợp Đồng

Yêu cầu Bên B phải sửa chữa phần hư hỏng, thiệt hại do lỗi của Bên B gây ra.

7.2. Nghĩa vụ của Bên Cho Thuê:

- Bàn giao Diện Tích Thuê cho Bên B theo đúng thời gian quy định trong Hợp Đồng;
- Đảm bảo việc cho thuê theo Hợp Đồng này là đúng quy định của pháp luật;
- Đảm bảo cho Bên B thực hiện quyền sử dụng Diện Tích Thuê một cách độc lập và liên tục trong suốt Thời Hạn Thuê, trừ trường hợp vi phạm pháp luật và/hoặc các quy định của Hợp Đồng này.

- Không xâm phạm trái phép đến tài sản của Bên B trong phần Diện Tích Thuê. Nếu Bên A có những hành vi vi phạm gây thiệt hại cho Bên B trong Thời Gian Thuê thì Bên A phải bồi thường.

- Tuân thủ các nghĩa vụ khác theo thoả thuận tại Hợp Đồng này hoặc/và các văn bản kèm theo Hợp đồng này; hoặc/và theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của bên thuê nhà:

8.1. Quyền của Bên Thuê:

- + Nhận bàn giao Diện tích Thuê theo đúng thoả thuận trong Hợp Đồng;
- + Được sử dụng phần Diện Tích Thuê làm nơi để ở và các hoạt động hợp pháp khác; **văn phòng, kho, bảo quản và lưu trữ trang thiết bị y tế, vật tư y tế theo nhu cầu sử dụng của bên B.**

+ Yêu cầu Bên A sửa chữa kịp thời những hư hỏng không phải do lỗi của Bên B trong phần Diện Tích Thuê để bảo đảm an toàn;

+ Được tháo dỡ và đem ra khỏi phần Diện Tích Thuê các tài sản, trang thiết bị của bên B đã lắp đặt trong phần Diện Tích Thuê khi hết Thời Hạn Thuê hoặc Đơn phương chấm dứt hợp đồng Bên thoả thuận chấm dứt Hợp Đồng.

8.2. Nghĩa vụ của Bên Thuê:

+ Sử dụng Diện Tích Thuê đúng mục đích đã thoả thuận, giữ gìn nhà ở và có trách nhiệm trong việc sửa chữa những hư hỏng do mình gây ra;

Số - C
TY
I
IAM
G MẠI
IQC
PHÚC

+ Thanh toán Tiền Đặt Cọc, Tiền Thuê đầy đủ, đúng thời hạn đã thỏa thuận;
+ Trả lại Diện Tích Thuê cho Bên A khi hết Thời Hạn Thuê hoặc chấm dứt Hợp Đồng Thuê;

+ Mọi việc sửa chữa, cải tạo, lắp đặt bổ sung các trang thiết bị làm ảnh hưởng đến kết cấu của căn phòng..., Bên B phải có văn bản thông báo cho Bên A và chỉ được tiến hành các công việc này sau khi có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A;

+ Tuân thủ một cách chặt chẽ quy định tại Hợp Đồng này, các nội quy phòng trọ (nếu có) và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 9. Đơn phương chấm dứt hợp đồng thuê nhà:

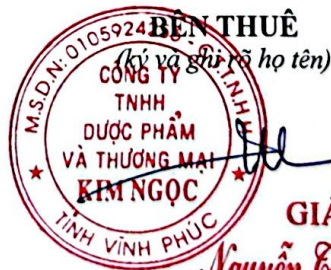
Trong trường hợp một trong Hai Bên muốn đơn phương chấm dứt Hợp Đồng trước hạn thì phải thông báo bằng văn bản cho Bên kia trước 30 (ba mươi) ngày so với ngày mong muốn chấm dứt. Nếu một trong Hai Bên không thực hiện nghĩa vụ thông báo cho Bên kia thì sẽ phải bồi thường cho bên đó một khoản Tiền thuê tương đương với thời gian không thông báo và các thiệt hại khác phát sinh do việc chấm dứt Hợp Đồng trái quy định.

Điều 10. Điều khoản thi hành:

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày hai bên cùng ký kết;
- Các Bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh và đầy đủ các thoả thuận trong Hợp Đồng này trên tinh thần hợp tác, thiện chí.
- Mọi sửa đổi, bổ sung đối với bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng phải được lập thành văn bản, có đầy đủ chữ ký của mỗi Bên. Văn bản sửa đổi bổ sung Hợp Đồng có giá trị pháp lý như Hợp Đồng, là một phần không tách rời của Hợp Đồng này.
- Hợp Đồng được lập thành 02 (hai) bản có giá trị như nhau, mỗi Bên giữ 01 (một) bản để thực hiện.

BÊN CHO THUÊ
(ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Liên Thuận



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Phương Châu